

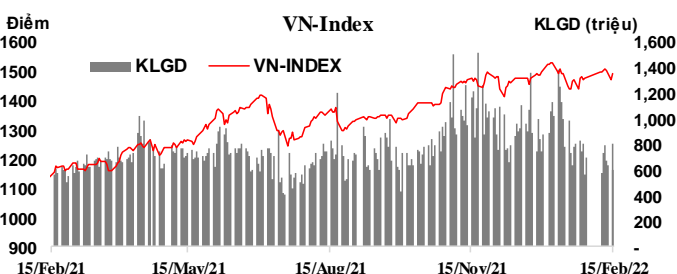
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.84	-0.08	0.15	0.00	3Y	0.78	0.016
1W	2.78	-0.02	0.20	-0.01	5Y	0.95	0.027
2W	2.60	-0.02	0.24	-0.03	7Y	1.40	0.033
1M	2.62	-0.04	0.32	-0.02	10Y	2.17	0.026
2M	2.52	-0.06	0.38	-0.03	15Y	2.51	0.024
3M	2.54	-0.06	0.49	-0.03			
6M	2.68	0.00	0.76	-0.01			
9M	2.78	-0.02	1.13	0.07			
1Y	3.05	-0.17	1.21	0.09			

Nguồn: Reuters

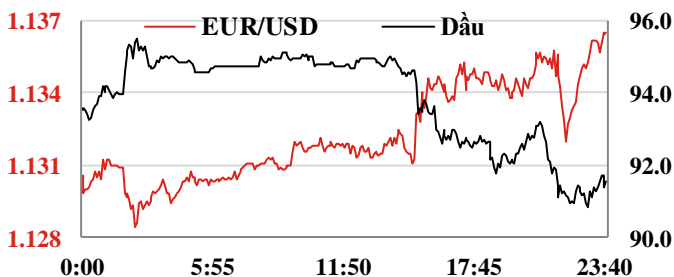
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
15-02-22	1	14	2.50	10,000	-	209.90	- 209.90	15,764.76
14-02-22	1	14	2.50	10,000	520.00	-	- 520.00	15,974.66
11-02-22	1	14	2.50	10,000	310.35	11,568.00	- 11,257.65	15,454.66

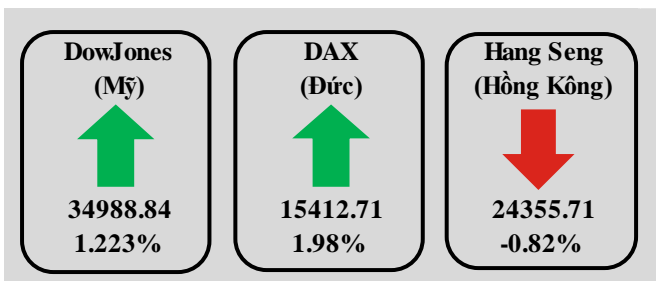
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1492.75	423.84	111.22
%/ngày	1.41%	0.67%	0.33%
%/31/12/2021	-0.37%	-10.6%	-1.3%
KLGD (tr.d.vị)	606.42	47.08	45.6
GTGD (tỷ đ)	19171.11	1398.13	1034.44
NDINN mua (tỷ đ)	2134.20	7.84	1.41
NDINN bán (tỷ đ)	1157.43	15.03	0.29


**Tin trong nước ngày 15/02**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 15/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.106 VND/USD, tăng mạnh 20 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.050 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.720 VND/USD, tăng mạnh 38 đồng so với phiên 14/02. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 20 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 23.500 VND/USD và 23.580 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 15/02, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm trở lại 0,02 – 0,08 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 2,84; 1W 2,78%; 2W 2,60 và 1M 2,62%. Lãi suất chào bình quân LNH USD vẫn giữ nguyên ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,01 – 0,03 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,20%; 2W 0,24%, 1M 0,32%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 0,78%; 5Y 0,95%; 7Y 1,40%; 10Y 2,17%; 15Y 2,51%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu. Trong ngày có 209,9 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, hôm qua, NHNN hút ròng 209,9 tỷ đồng từ thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 15.764,76 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các cổ phiếu lớn tăng điểm tích cực giúp thị trường vực lại được 2/3 thiệt hại của phiên đầu tuần. Chốt phiên, VN-Index tăng 20,79 điểm lên 1.492,75 điểm (+1,41%); HNX-Index tăng 2,83 điểm (+0,67%) đạt 423,84 điểm; UPCoM-Index tăng 0,37 điểm (+0,33%) lên 111,22 điểm. Thanh khoản thị trường giảm mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 21.600 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng mạnh hơn 970 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Kết quả khảo sát mới nhất Chỉ số môi trường kinh doanh (Business Climate Index – BCI)** từ Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) cho thấy, DN châu Âu đang lạc quan về môi trường thương mại, đầu tư tại Việt Nam. Theo đó, chỉ số BCI đã đạt mức cao nhất kể từ khi làn sóng dịch lần thứ 4 bùng phát, với 61%, tăng 42 điểm so với kết quả khảo sát trước đó. Hơn một nửa (58%) lãnh đạo các DN châu Âu đang dự đoán ổn định và tăng trưởng kinh tế trong quý 1/2022, tăng 8 điểm so với kỳ khảo sát trước, trong khi đó chỉ có 17% dự đoán suy giảm; 43% DN có kế hoạch tăng đầu tư vào quý đầu tiên của năm 2022, so với chỉ 17% vào 3 tháng trước.



	15 Feb 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	95.99	-0.40%	0.36%	0.02%
USD/CNY	6.34	-0.29%	-0.43%	-0.21%
USD/EUR	0.88	-0.45%	0.51%	0.11%
USD/JPY	115.62	0.08%	0.07%	0.47%
USD/KRW	1196.76	-0.05%	0.03%	0.74%
USD/SGD	1.34	-0.16%	-0.03%	-0.33%
USD/TWD	27.84	-0.08%	0.12%	0.48%
USD/THB	32.35	-0.22%	-1.67%	-2.65%
USD/VND Trung tâm	23116	0.09%	0.11%	-0.13%
USD/VND LNH	22720	0.09%	0.04%	-0.32%
USD/VND tự do	23500	-0.09%	-0.25%	0.21%
Vàng	1870.29	0.00%	2.45%	2.29%
Dầu	92.07	-3.55%	3.03%	22.42%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR		SOFR	
	USD	₫	USD	₫	USD	₫
ON	0.0741	-0.0026				
1M	0.1197	-0.0060	0.3000	0.0000	0.0483	0.0000
3M	0.4687	0.0101	0.4375	0.0000	0.0493	0.0000
6M	0.7927	-0.0011	0.5925	0.0000	0.0493	0.0000
1Y	1.3427	0.0206				

Số liệu SIBOR ngày 14/02/2022

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	15/03/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	10/03/2022
Anh	GBP	0,10%	0,25%	16/12/2021	17/03/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	17/03/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	01/03/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

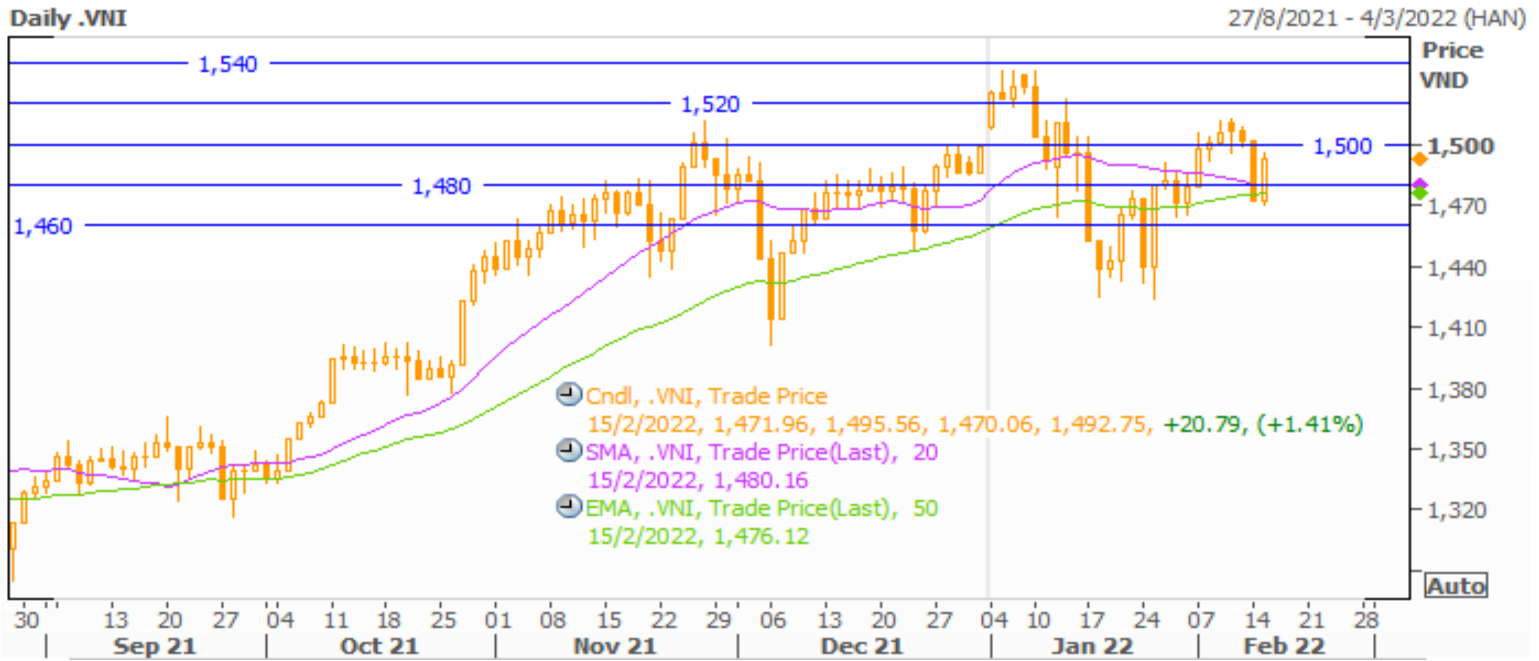
## Tin quốc tế

- Chỉ số giá sản xuất của Mỹ tiếp tục tăng mạnh đầu năm 2022.** Cơ quan Thống kê Lao động Mỹ cho biết chỉ số giá sản xuất PPI toàn phần và PPI lõi tại nước này lần lượt tăng 1,0% và 0,8% m/m trong tháng 01/2022, nối tiếp đà tăng 0,2% và 0,5% của tháng trước đó, đồng thời vượt qua mức tăng 0,5% và 0,4% theo dự báo của các chuyên gia. So với cùng kỳ năm 2021, PPI toàn phần tăng tới 9,7%. Chi phí sản xuất tăng vọt chủ yếu vẫn do sự khan hiếm nguồn cung, đặc biệt là các mặt hàng kim loại và chất bán dẫn. Bên cạnh đó, việc giá dầu liên tục thiết lập đỉnh cũng khiến cho các nhà máy phải chịu áp lực lớn. Hiện tại, theo Bloomberg, nhiều hội đồng sản xuất của các nhóm ngành khác nhau đang gây áp lực cho chính quyền Tổng thống Joe Biden do chưa cho thấy nỗ lực thật sự trong việc giúp hạ giá dầu trở lại.
- Niềm tin kinh tế tại Đức được cải thiện.** Hãng ZEW khảo sát cho biết chỉ số niềm tin kinh tế tại Đức ở mức 54,3 điểm trong tháng 2, tăng lên từ mức 51,7 điểm của tháng 1 và gần đạt mức 55,1 điểm theo kỳ vọng. Tính chung cả Eurozone, chỉ số niềm tin kinh tế ở mức 48,6 điểm trong tháng 2, giảm từ 49,4 điểm của tháng trước. Dữ liệu cho thấy thị trường kỳ vọng lạc quan hơn về triển vọng kinh tế Đức, do Chính phủ nước này đã gỡ bỏ các lệnh hạn chế trong dịch bệnh. Bên cạnh đó, các chuyên gia thị trường tài chính dự báo lạm phát tại Đức sẽ hạ nhiệt dần và LSCS của NHTW Châu Âu sẽ tăng lên trong thời gian 6 tháng tới.
- Thị trường lao động Anh cho thấy sự lạc quan và ổn định.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết tỷ lệ thất nghiệp tại nước này ở mức 4,1% trong tháng 12/2021, đi ngang so với tháng trước đó và khớp với dự báo. Đây là mức thất nghiệp thấp nhất của Anh kể từ tháng 02/2021. Tiếp theo, thu nhập bình quân của người dân Anh tăng 4,3% 3m/y trong 3 tháng 10-11-12/2021, cao hơn một chút so với mức 4,2% của 3 tháng 09-10-11/2021 và đồng thời cao hơn mức 3,8% theo dự báo. Reuters nhận định thị trường lao động của Anh gần như phục hồi hoàn toàn, và rất có khả năng NHTW Anh BOE sẽ tiếp tục tăng LSCS trong kỳ họp ngày 17/03 sắp tới.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
15-02	6:50	*	GDP sơ bộ Nhật Bản qq Q4	1.3	1.5	-0.9
15-02	14:00	*	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T12	4.3	3.8	4.2
15-02	14:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp Anh T12	4.1	4.1	4.1
15-02	17:00	**	Niềm tin kinh tế ZEW Đức T2	54.3	55.1	51.7
15-02	17:00	**	GDP sơ bộ Eurozone qq Q4	0.3	0.3	0.3
15-02	20:30	***	PPI Mỹ mm T1	1.0	0.5	0.2
15-02	20:30	**	PPI lõi Mỹ mm T1	0.8	0.4	0.5
16-02	14:00	***	CPI Anh mm T1		5.4	5.4
16-02	14:00	*	CPI lõi Anh mm T1		4.3	4.2
16-02	17:00	*	Sản lượng công nghiệp Eurozone mm T12		0.4	2.3
16-02	20:30	***	Doanh số bán lẻ lõi Mỹ mm T1		1.0	-2.3
16-02	20:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ mm T1		2.1	-1.9

# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

## VN-INDEX



VN-Index tăng tích cực lên mức 1492,75 điểm. Chỉ số đã lấy lại được hỗ trợ quanh 1.480 điểm (SMA20-50), nên nếu xảy ra kịch bản tiêu cực, kỳ vọng thị trường sẽ nhận được lực cầu hỗ trợ quanh ngưỡng trên.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.480 – 1.460

Ngưỡng kháng cự: 1.520 – 1.540

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)